

Số: 24 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 08 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi,  
bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 05 Danh mục thủ tục hành chính (*Phụ lục I*) sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình.

**Điều 2.** Bãi bỏ 05 Danh mục thủ tục hành chính (*Phụ lục II*) tại Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

### **Điều 3. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nghiêm yết công khai, hướng dẫn và tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan cập nhật/gỡ bỏ nội dung thủ tục hành chính, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác đúng quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *fan*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VNPT Ninh Bình;
- Lưu: VT, TTTH-CB, VP3, VP7.  
MT03/VP7/CBTTHC/2025-SCT

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tống Quang Thìn**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH BÌNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

| TT       | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                 | Thời hạn giải quyết                                                         | Địa điểm thực hiện                     | Phí, lệ phí (nếu có) | Thực hiện qua dịch BCCI | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                        |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------|------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                                        |                                                                             |                                        |                      |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                               | Toàn trình              | Một phần |                                                |
| <b>I</b> | <b>LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ</b>                                                                                            |                                                                             |                                        |                      |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                         |          |                                                |
| 1        | Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương<br>1.003401.H42 | Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.      | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh | Không                | X                       | - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;<br>- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; | X                       |          | Sửa đổi, bổ sung nội dung TTHC, căn cứ pháp lý |
| 2        | Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương<br>2.000229.H42                            | Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh | Không                | X                       | - Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.                                |                         | X        | Sửa đổi, bổ sung nội dung TTHC, căn cứ pháp lý |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                     | Thời hạn giải quyết                                                         | Địa điểm thực hiện                     | Phí, lệ phí (nếu có) | Thực hiện qua dịch BCCI | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                               |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------|-------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                            |                                                                             |                                        |                      |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Toàn trình              | Một phần |                                                       |
| 3  | Cấp lại chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương<br>2.000210.H42 | Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh | Không                | X                       | - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;<br>- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;                                                                                     |                         | X        | <i>Sửa đổi, bổ sung nội dung TTHC, căn cứ pháp lý</i> |
| 4  | Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ<br>2.000221.H42                                         | Trong thời hạn 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh | Không                | X                       | - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;<br>- Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. |                         | X        | <i>Sửa đổi, bổ sung nội dung TTHC, căn cứ pháp lý</i> |
| 5  | Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ<br>2.000172.H42                                     | Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh | Không                | X                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                         | X        | <i>Sửa đổi, bổ sung nội dung TTHC, căn cứ pháp lý</i> |

**Phụ lục II****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH BÌNH***(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình)***THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

| STT      | Mã số TTHC                                                  | Tên TTHC                                                                                                                   | Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ</b> |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 1        | 1.003401.H42                                                | Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</li> <li>- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</li> <li>- Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul> | <p>Danh mục thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.</p> |
| 2        | 2.000229.H42                                                | Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 3        | 2.000210.H42                                                | Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 4        | 2.000221.H42                                                | Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 5        | 2.000172.H42                                                | Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                |

**NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU  
NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH BÌNH**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương**

**1.1. Trình tự thực hiện**

- Tổ chức, doanh nghiệp nộp văn bản đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép, giấy chứng nhận;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Sở Công Thương phải thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận theo quy định;

Trường hợp cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp không đề nghị giao nộp giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thì Sở Công Thương phải kiểm tra, lập biên bản, tổ chức thu hồi, xử lý theo quy định.

**1.2. Cách thức thực hiện**

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

- Nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Thành phần hồ sơ:

Văn bản đề nghị, trong đó ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật và người đến liên hệ; lý do giao nộp; số giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, doanh nghiệp được cấp giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

**1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

**1.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Không quy định.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

- Tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ giải thể; chuyên đổi, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và không còn hoạt động sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ;

- Tổ chức, doanh nghiệp không bảo đảm điều kiện về sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; không đáp ứng đầy đủ hoặc không thực hiện đúng nội dung quy định trong giấy phép, giấy chứng nhận;

- Doanh nghiệp không kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trong thời gian 02 năm kể từ ngày được cấp giấy phép kinh doanh.

#### 1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;

- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

.....<sup>(1)</sup>.....**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Thu hồi** .....<sup>(2)</sup>.....Kính gửi: .....<sup>(3)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

...<sup>(1)</sup>... được .....<sup>(4)</sup>... cấp .....<sup>(2)</sup>..... số .... ngày ... tháng ... năm  
..... Tuy nhiên, đến nay ...<sup>(1)</sup>.....<sup>(5)</sup>.....

Thực hiện Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ ...<sup>(1)</sup>... đề nghị  
.....<sup>(3)</sup>..... thu hồi .....<sup>(2)</sup>..... số .... ngày ... tháng ... năm ... do ..... đã cấp cho ...<sup>(1)</sup>.../.

.....<sup>(6)</sup>....., ngày ..... tháng ..... năm ..........<sup>(7)</sup>.....

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A****Chú thích:**

- <sup>(1)</sup> Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);
- <sup>(2)</sup> Nội dung đề nghị (Ví dụ: thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ...);
- <sup>(3)</sup> Tên cơ quan thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh.);
- <sup>(4)</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh.);
- <sup>(5)</sup> Lý do thu hồi theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (Ví dụ: không bảo đảm điều kiện về sản xuất);
- <sup>(6)</sup> Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- <sup>(7)</sup> Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.



## **2. Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương**

### **2.1. Trình tự thực hiện**

- Tổ chức, doanh nghiệp nộp Hồ sơ đề nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với các tổ chức, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận huấn luyện của Sở Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh;

- Đối với trường hợp huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương phải thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra cho tổ chức, doanh nghiệp đề nghị; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra, Sở Công Thương phải tổ chức huấn luyện, kiểm tra.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Công Thương thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

- Đối với trường hợp kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, trừ người quản lý

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương phải thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức, doanh nghiệp đề nghị; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Sở Công Thương phải tổ chức kiểm tra;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Công Thương thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

### **2.2. Cách thức thực hiện**

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.
- Nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.
- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

2.3.1. Đối với trường hợp huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

+ Danh sách người đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

+ 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện;

+ Bản sao bằng cấp chuyên môn chứng minh việc đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.3.2. Đối với trường hợp kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, trừ người quản lý

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

+ Danh sách người đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

+ 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện;

+ Kế hoạch huấn luyện; tài liệu huấn luyện chi tiết phù hợp cho từng đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

+ Bản sao bằng cấp chuyên môn chứng minh việc đáp ứng các quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 8 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

2.4.1. Đối với trường hợp huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương phải thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra cho tổ chức, doanh nghiệp đề nghị; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra, Sở Công Thương phải tổ chức huấn luyện, kiểm tra.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Công Thương thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

2.4.2. Đối với trường hợp kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, trừ người quản lý

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương phải thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức, doanh nghiệp đề nghị; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Sở Công Thương phải tổ chức kiểm tra;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Công Thương thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Danh sách người đề nghị được huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Người quản lý của tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ từ đại học trở lên thuộc một trong các ngành kỹ thuật: Hoá chất; vũ khí; vật liệu nổ; chỉ huy kỹ thuật công binh; khai thác mỏ; kỹ thuật mỏ; địa chất; xây dựng công trình; giao thông; thủy lợi; địa vật lý; dầu khí;

- Người quản lý của doanh nghiệp kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ đại học trở lên;

- Người làm công tác phân tích, thử nghiệm vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ trung cấp trở lên thuộc một trong các ngành kỹ thuật: Hoá chất, vũ khí, vật liệu nổ, chỉ huy kỹ thuật công binh, khai thác mỏ, kỹ thuật mỏ, địa chất hoặc khoan nổ mìn;

- Chỉ huy nổ mìn phải có trình độ từ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, cụ thể như sau:

+ Đối với chuyên ngành quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP hoặc chuyên ngành khoan nổ mìn, Chỉ huy nổ mìn phải có thời gian trực tiếp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tối thiểu 01 năm đối với người có trình độ đại học trở lên và tối thiểu 02 năm đối với người có trình độ trung cấp, cao đẳng;

+ Đối với chuyên ngành kỹ thuật khác không thuộc các chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 4 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP, Chỉ huy nổ mìn phải có thời gian trực tiếp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tối thiểu 02 năm đối với người có trình độ đại học trở lên và tối thiểu 03 năm đối với người có trình độ trung cấp, cao đẳng.

- Thợ nổ mìn phải có trình độ từ sơ cấp trở lên thuộc chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 4 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP hoặc từ trung cấp trở lên

thuộc chuyên ngành quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP và phải có thời gian tối thiểu 06 tháng làm công việc phục vụ nổ mìn;

- Người huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này và có kinh nghiệm thực tế làm việc về kỹ thuật, an toàn vật liệu nổ công nghiệp từ 05 năm liên tục liền kề trở lên hoặc làm quản lý nhà nước trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp từ 03 năm liên tục liền kề trở lên.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;  
- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

.....<sup>(1)</sup>.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**

.....<sup>(3)</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Thực hiện Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

...<sup>(1)</sup>... đề nghị ...<sup>(4)</sup>.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn** .....<sup>(3)</sup>..... (danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của ...<sup>(1)</sup>.../.

.....<sup>(5)</sup>....., ngày ..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(6)</sup>.....

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

Hồ sơ gửi kèm theo:

.....  
.....

**Chú thích:**

- <sup>(1)</sup> Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);
- <sup>(2)</sup> Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện);
- <sup>(3)</sup> Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);
- <sup>(4)</sup> Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh.);
- <sup>(5)</sup> Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- <sup>(6)</sup> Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ .....<sup>(1)</sup>..... CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN  
KỸ THUẬT AN TOÀN ...<sup>(2)</sup>...**

| TT  | Họ và tên | Ngày, tháng năm sinh | Số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu | Chức danh | Trình độ chuyên môn | Đăng ký <sup>(3)</sup> |
|-----|-----------|----------------------|---------------------------------------|-----------|---------------------|------------------------|
| 1   |           |                      |                                       |           |                     |                        |
| 2   |           |                      |                                       |           |                     |                        |
| ... |           |                      |                                       |           |                     |                        |

.....<sup>43)</sup> ..., ngày ..... tháng ..... năm ...

.....<sup>(5)</sup> .....

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện);
- (2) Lĩnh vực hoạt động (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ);
- (3) Đăng ký kiểm tra, cấp, cấp lại giấy chứng nhận (Ví dụ: Chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn, người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp);
- (4) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- (5) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

### **3. Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương**

#### **3.1. Trình tự thực hiện**

- Tổ chức, doanh nghiệp nộp Hồ sơ đề nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với các tổ chức, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận huấn luyện của Sở Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

#### **3.2. Cách thức thực hiện**

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.
- Nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.
- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

#### **3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Thành phần hồ sơ:
  - + Văn bản đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
  - + Danh sách người đề nghị cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
  - + 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện.

- Số lượng hồ sơ: 01 Bộ.

#### **3.4. Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Danh sách đề nghị cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

### 3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp được cấp lại trong các trường hợp sau: Bị mất, hư hỏng, có sự thay đổi thông tin ghi trên giấy chứng nhận huấn luyện.

### 3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;
- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.



.....<sup>(1)</sup>.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**.....<sup>(3)</sup>.....Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Thực hiện Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

...<sup>(1)</sup>... đề nghị ...<sup>(4)</sup>.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn** .....<sup>(3)</sup>..... (danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của ...<sup>(1)</sup>.../.

.....<sup>(5)</sup>....., ngày ..... tháng ..... năm ..........<sup>(6)</sup>.....

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

Hồ sơ gửi kèm theo:

.....

.....

**Chú thích:**

- <sup>(1)</sup> Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);
- <sup>(2)</sup> Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện);
- <sup>(3)</sup> Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);
- <sup>(4)</sup> Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh.);
- <sup>(5)</sup> Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- <sup>(6)</sup> Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ .....<sup>(1)</sup>..... CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN  
KỸ THUẬT AN TOÀN ...<sup>(2)</sup>...**

| TT  | Họ và tên | Ngày, tháng năm sinh | Số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu | Chức danh | Trình độ chuyên môn | Đăng ký <sup>(3)</sup> |
|-----|-----------|----------------------|---------------------------------------|-----------|---------------------|------------------------|
| 1   |           |                      |                                       |           |                     |                        |
| 2   |           |                      |                                       |           |                     |                        |
| ... |           |                      |                                       |           |                     |                        |

.....<sup>43)</sup> ..., ngày ..... tháng ..... năm ...

.....<sup>(5)</sup> .....

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện);
- (2) Lĩnh vực hoạt động (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ);
- (3) Đăng ký kiểm tra, cấp, cấp lại giấy chứng nhận (Ví dụ: Chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn, người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp);
- (4) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- (5) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

## **4. Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương**

### **4.1. Trình tự thực hiện**

- Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng tiền chất thuốc nổ đối với các tổ chức, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận huấn luyện của Sở Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương phải thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Sở Công Thương phải tổ chức kiểm tra;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Công Thương thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

### **4.2. Cách thức thực hiện**

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.
- Nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.
- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

### **4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Thành phần hồ sơ:
  - + Giấy đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
  - + Danh sách người đề nghị được kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
  - + 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ;
  - + Tài liệu huấn luyện chi tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
  - + Bản sao bằng cấp chứng minh việc đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

### **4.4. Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương phải thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận

được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Sở Công Thương phải tổ chức kiểm tra;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Công Thương thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

4.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Danh sách người đề nghị được kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Người huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ phải có trình độ đại học trở lên và có kinh nghiệm thực tế làm việc về kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ, an toàn hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp từ 05 năm liền kề trở lên hoặc làm việc trong lĩnh vực quản lý nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, hóa chất từ 03 năm liền kề trở lên; có kiến thức pháp luật về tiền chất thuốc nổ.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;

- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

.....<sup>(1)</sup>.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**.....<sup>(3)</sup>.....Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Thực hiện Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

...<sup>(1)</sup>... đề nghị ...<sup>(4)</sup>.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn** .....<sup>(3)</sup>..... (danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của ...<sup>(1)</sup>.../.

.....<sup>(5)</sup>....., ngày ..... tháng ..... năm ..........<sup>(6)</sup>.....

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A***Hồ sơ gửi kèm theo:*

.....

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);
- (2) Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện);
- (3) Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);
- (4) Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh.);
- (5) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- (6) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ .....<sup>(1)</sup>..... CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN  
KỸ THUẬT AN TOÀN ...<sup>(2)</sup>...**

| TT  | Họ và tên | Ngày, tháng năm sinh | Số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu | Chức danh | Trình độ chuyên môn | Đăng ký <sup>(3)</sup> |
|-----|-----------|----------------------|---------------------------------------|-----------|---------------------|------------------------|
| 1   |           |                      |                                       |           |                     |                        |
| 2   |           |                      |                                       |           |                     |                        |
| ... |           |                      |                                       |           |                     |                        |

.....<sup>43)</sup> ..., ngày ..... tháng ..... năm ...

.....<sup>(5)</sup> .....

*(Chữ ký, dấu)*

**Nguyễn Văn A**

***Chú thích:***

<sup>(1)</sup> Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện);

<sup>(2)</sup> Lĩnh vực hoạt động (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ);

<sup>(3)</sup> Đăng ký kiểm tra, cấp, cấp lại giấy chứng nhận (Ví dụ: Chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn, người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp);

<sup>(4)</sup> Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);

<sup>(5)</sup> Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

## **5. Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương**

### **5.1. Trình tự thực hiện**

- Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng tiền chất thuốc nổ hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### **5.2. Cách thức thực hiện**

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.
- Nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.
- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

### **5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Thành phần hồ sơ:
  - + Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
  - + Danh sách đối tượng cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ;
  - + 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện.

- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

### **5.4. Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

5.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-

CP;

- Danh sách đề nghị cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ được cấp lại trong các trường hợp sau: Bị mất, hư hỏng, có sự thay đổi thông tin ghi trên giấy chứng nhận huấn luyện.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;
- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.



.....<sup>(1)</sup>.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**  
.....<sup>(3)</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Thực hiện Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

...<sup>(1)</sup>... đề nghị ...<sup>(4)</sup>.....<sup>(2)</sup>.....**giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn** .....<sup>(3)</sup>..... (danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của ...<sup>(1)</sup>.../.

.....<sup>(5)</sup>....., ngày ..... tháng ..... năm ..........<sup>(6)</sup>.....

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

*Hồ sơ gửi kèm theo:*

.....

.....

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);
- (2) Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện hoặc cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện);
- (3) Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);
- (4) Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh.);
- (5) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- (6) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.